TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 176/2025/DSST.
Ngày 23/6/2025.
Về việc tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Phạm Trung Thành**.
2. Ông **Trần Trung Nhân**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Đức Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Ngày 23/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2025/TLST-DS, ngày 12/02/2025 về việc tranh chấp" Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2025/QĐXXST-DS, ngày 13/5/2025, giữa các đương sự:

1/ ***Nguyên đơn***: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín**.
Địa chỉ: số 266- 268, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch Diễm**. Chức vụ: Tổng giám đốc.
Đại diện ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh Kha**, sinh năm: 1980. Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Tiền Giang - kiêm trưởng phòng giao dịch An Hữu.
Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Chị **Nguyễn Thanh L**, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (xin vắng mặt).
2/ ***Bị đơn*****:** Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1979. Nơi cư trú tại: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thanh L là đại diện ủy quyền cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 06/02/2025 và Biên bản hòa giải ngày 07/5/2025 chị Loan trình bày như sau:

Vào ngày 24/11/2022 Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Tiền Giang- Phòng giao dịch An Hữu có ký kết với chị Nguyễn Thị Th

hợp đồng thẻ tín dụng bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, bản Điều khoản, Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng.

Căn cứ vào thu nhập của chị Thắm, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã đồng ý cấp cho chị Thắm thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng với mục đích là tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, thì chị Thắm thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 34.940.000 đồng, tiền lãi là 5.104.123 đồng, tiền phí là 1.071.034 đồng. Tính đến ngày ngày 15/10/2023 chị Thắm đã thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với tổng số tiền là 7.606.421 đồng (trong đó tiền vốn là 3.823.397 đồng, tiền lãi là 3.783.024 đồng). Kể từ đó cho đến nay chị Thắm ngừng thanh toán, qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở và tạo điều kiện cho chị Thắm trả nợ nhưng chị Thắm vẫn không thực hiện.

Đến ngày 15/10/2023 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn thì chị Thắm còn nợ lại số tiền là 33.508.736 đồng. Tính đến ngày 23/6/2025 thì chị Thắm còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với tổng số tiền là 62.102.367 đồng. Trong đó vốn là 33.508.736 đồng, tiền lãi quá hạn là 28.593.631 đồng.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu chị Nguyễn Thị Th phải trả số tiền là 62.102.367 đồng, làm một lần kể từ khi bản án có án có hiệu lực pháp luật và yêu cầu chị Thắm phải trả tiền lãi và lãi chậm trả theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi hết nợ.

Tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Th vắng mặt nhưng đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, kết quả hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật Hội đồng xét xử có nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu chị Nguyễn Thị Th trả 62.102.367 đồng nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của chị Nguyễn Thị Th ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quan hệ tranh chấp được xác định là " Hợp đồng tín dụng" theo quy định tại Điều 100 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng.

1.2. - Chị Nguyễn Thanh L có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Loan.

- Chị Nguyễn Thị Th đã được Tòa án tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không

lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Thắm.

[2].Về nội dung:

2.1. Căn cứ vào đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ngày 06/02/2025, hợp đồng thẻ tín dụng số 2426227 ngày 24/11/2022 (Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có cấp cho chị Thắm thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, thì chị Thắm thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 34.940.000 đồng, tiền lãi là 5.104.123 đồng, tiền phí là 1.071.034 đồng. Tính đến ngày ngày 15/10/2023 chị Thắm đã thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với tổng số tiền là 7.606.421 đồng (trong đó tiền vốn là 3.823.397 đồng, tiền lãi là 3.783.024 đồng). Kể từ đó cho đến nay chị Thắm ngừng thanh toán, qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở và tạo điều kiện cho chị Thắm trả nợ nhưng chị Thắm vẫn không thực hiện.

Theo hợp đồng các bên đã ký kết vào ngày 24/11/2022 thì chị Thắm đã vi phạm theo quy định tại Điều 13 và Điều 23 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng. Hiện nay chị Thắm còn nợ lại số tiền vốn 33.508.736 đồng và tiền lãi là 28.593.631 đồng, tổng cộng là 62.102.367 đồng. Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện buộc chị Thắm phải trả số tiền vốn và tiền lãi tổng cộng là 62.102.367 đồng, làm một lần kể từ khi án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết số tiền trên là có căn cứ. Căn cứ vào Điều 100 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2.2. Chị Nguyễn Thị Th đã được triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng chị vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đến yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, điều đó cho thấy chị Thắm đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và được xác định là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy số tiền trên đáng lẽ ra chị Thắm phải trả đúng theo thoả thuận nhưng kéo dài đến nay là vi phạm nghĩa vụ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

[3]. Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 100 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín. Buộc chị Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền là 62.102.367 đồng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Th còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo hợp đồng đã ký kết vào ngày 24/11/2022, kể từ ngày 24/6/2025 cho đến khi thi hành xong bản án.

2. Án phí:

- Chị chị Nguyễn Thị Th phải chịu 3.105.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 1.352.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016499 ngày 12/02/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3- Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và chị Nguyễn Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Việt Chương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.